

Số: /2025/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Báo chí số 103/2016/QH13;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 123/TTr-SVHTTDL ngày 07/11/2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/01/2026.

Quyết định này thay thế Quyết định số 04/2017/QĐ-UBND ngày 10/4/2017 của UBND tỉnh Bắc Ninh ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 3. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (b/c);
- Cục KTVB và QLXL VPHC - Bộ Tư pháp;
- TTTU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bắc Ninh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; các tổ chức chính trị xã hội tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy và các Ban của Đảng;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH-HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Các cơ quan, đơn vị TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các Hội nghề nghiệp;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Sơn

QUY CHẾ

**Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí
của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2025/QĐ-UBND)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh, các cơ quan Trung ương có trụ sở đóng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, Ủy ban nhân dân cấp xã (sau đây gọi là các cơ quan, đơn vị); cơ quan báo chí Trung ương, địa phương và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động báo chí trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Điều 3. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

a) Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

b) Người được người đứng đầu cơ quan, đơn vị ủy quyền nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Họ tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ e-mail của người phát ngôn được công bố bằng văn bản gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

3. Việc ủy quyền phát ngôn quy định tại điểm b Khoản 1 Điều này được thực hiện thông qua phân công nhiệm vụ.

4. Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn quy định tại điểm b Khoản 1 Điều này không được ủy quyền tiếp cho người khác.

5. Các cá nhân của cơ quan, đơn vị không là người được ủy quyền nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí được cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định của pháp luật, nhưng không được nhân danh cơ quan, đơn vị để phát ngôn cung cấp thông tin cho báo chí và chịu trách nhiệm trước pháp luật

về nội dung thông tin đã cung cấp.

Điều 4. Hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Tổ chức họp báo.
2. Đăng tải nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử, trang tin điện tử hoặc trang mạng xã hội chính thức của các cơ quan, đơn vị.
3. Gửi thông cáo báo chí, nội dung trả lời cho các cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên bằng văn bản hoặc qua thư điện tử.
4. Trả lời câu hỏi của nhà báo, phóng viên tại buổi gặp mặt hoặc qua điện thoại.
5. Cung cấp thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức.
6. Có văn bản đề nghị cơ quan báo chí đăng tải phản hồi, cải chính, xin lỗi nội dung thông tin trên báo chí.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ

1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc người được ủy quyền chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí theo các hình thức sau.

a) Hằng tháng, cung cấp thông tin về hoạt động, công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh;

b) Định kỳ 06 tháng một lần tổ chức họp báo cung cấp thông tin cho báo chí về hoạt động và công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các cơ quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh, các cơ quan Trung ương có trụ sở đóng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

a) Hằng tháng, cung cấp thông tin về hoạt động, công tác chỉ đạo, điều hành của cơ quan, đơn vị mình và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử hoặc trang tin điện tử của cơ quan, đơn vị;

b) Cử người phát ngôn cung cấp thông tin tại các cuộc họp báo của Ủy ban nhân dân tỉnh khi có yêu cầu;

c) Cung cấp thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban báo chí do Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức;

d) Cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh để đăng tải lên Cổng thông tin điện tử tỉnh theo quy định hiện hành.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã.

a) Cập nhật thông tin kịp thời, chính xác trên Cổng thông tin điện tử, trang

thông tin điện tử của cấp xã;

b) Trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân cấp xã cung cấp thông tin cho báo chí bằng văn bản hoặc các hình thức quy định tại Điều 4 Quy chế này;

c) Có trách nhiệm theo dõi, quản lý hoạt động cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn quản lý.

4. Thông tin kịp thời cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch khi có phóng viên của các cơ quan báo chí Trung ương về hoạt động, tác nghiệp tại cơ quan, đơn vị mình để phối hợp trong công tác theo dõi, quản lý các hoạt động của phóng viên theo đúng nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm do cơ quan báo chí giao và theo đúng các quy định của pháp luật.

Điều 6. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

1. Khi xảy ra các vụ việc, vấn đề quan trọng có tác động lớn trong xã hội hoặc khi dư luận xuất hiện nhiều ý kiến không thống nhất về một vấn đề thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan, đơn vị thì người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn phải thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí để cảnh báo kịp thời và tránh khủng hoảng truyền thông.

2. Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay thông tin ban đầu của các cơ quan, đơn vị thì người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là 24 giờ, kể từ khi vụ việc xảy ra.

Điều 7. Quyền và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Trực tiếp phát ngôn hoặc ủy quyền cho người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 3 Quy chế này.

2. Người đứng đầu chịu trách nhiệm về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của cơ quan, đơn vị.

3. Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền phát ngôn của các cơ quan, đơn vị chỉ đạo việc chuẩn bị các thông tin và chế độ phát ngôn của cơ quan, đơn vị mình.

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn

1. Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn được nhân danh đại diện của các cơ quan, đơn vị phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm từ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp sau đây:

a) Thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước, bí mật thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác theo quy định của

pháp luật;

b) Thông tin về vụ án đang được điều tra hoặc chưa xét xử, trừ trường hợp cơ quan, đơn vị, cơ quan điều tra cần thông tin trên báo chí những vấn đề có lợi cho hoạt động điều tra và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm;

c) Thông tin về vụ việc đang trong quá trình thanh tra chưa có kết luận thanh tra; vụ việc đang trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo; những vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn giữa các cơ quan, đơn vị đang trong quá trình giải quyết, chưa có kết luận chính thức của người có thẩm quyền mà theo quy định của pháp luật chưa được phép công bố;

d) Những văn bản chính sách, đề án đang trong quá trình soạn thảo mà theo quy định của pháp luật chưa được cấp có thẩm quyền cho phép công bố.

3. Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định tại Điều 5, Điều 6 Quy chế này và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người đứng đầu các cơ quan, đơn vị về nội dung phát ngôn và thông tin cung cấp cho báo chí.

4. Khi có căn cứ báo chí đăng, phát thông tin sai sự thật về lĩnh vực, địa bàn do cơ quan, đơn vị mình quản lý thì người có thẩm quyền yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng, phát ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Trách nhiệm của cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên

1. Cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên có trách nhiệm đăng, phát, phản ánh trung thực nội dung phát ngôn và thông tin do người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn cung cấp, đồng thời phải ghi rõ họ tên người phát ngôn hoặc người được ủy quyền phát ngôn, tên cơ quan, đơn vị của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn. Trường hợp cơ quan báo chí đăng, phát đúng nội dung thông tin mà người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn cung cấp thì không phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin đó.

2. Cơ quan báo chí phải đăng, phát ý kiến phản hồi của người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn đối với các nội dung đăng tải không chính xác. Thời điểm đăng, phát thực hiện theo quy định sau đây.

a) Việc đăng, phát cải chính, xin lỗi của báo điện tử được thực hiện ngay khi nhận được văn bản kết luận hoặc tự phát hiện vi phạm; thông tin cải chính, xin lỗi phải được lưu giữ trên báo ít nhất là 07 ngày kể từ ngày đăng, phát cải chính, xin lỗi;

b) Việc đăng, phát cải chính, xin lỗi trên báo in, báo nói, báo hình phải được thực hiện trong thời hạn 02 ngày đối với báo ngày, báo nói, báo hình; trong số ra gần nhất đối với báo tuần, tạp chí, tính từ ngày cơ quan báo chí nhận được văn bản kết luận hoặc tự phát hiện vi phạm. Đối với tạp chí xuất bản trên 30 ngày một kỳ thì phải có văn bản trả lời ngay cho cơ quan, tổ chức, cá nhân và phải đăng trong số ra gần nhất;

c) Cơ quan báo chí, trang thông tin điện tử tổng hợp đã đăng, phát thông

tin của cơ quan báo chí khác có nội dung phải cải chính, xin lỗi cũng phải thực hiện đăng lại nội dung cải chính, xin lỗi của cơ quan báo chí vi phạm;

Cơ quan báo chí đã đăng, phát nội dung thông tin vi phạm, sau khi thực hiện cải chính, xin lỗi phải có trách nhiệm thông báo cho các cơ quan báo chí và trang thông tin điện tử tổng hợp có thỏa thuận về việc sử dụng tin, bài của báo mình để thực hiện đăng lại lời cải chính, xin lỗi.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Kinh phí tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Ninh lập dự toán kinh phí tổ chức thực hiện công tác quản lý thông tin báo chí trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch vào dự toán ngân sách nhà nước hàng năm.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân theo quy định; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh việc thực hiện Quy chế của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh./.